

QUAN HỆ QUỐC TẾ

QUAN HỆ VIỆT NAM - CUBA

GS. TS. Nguyễn Thiết Sơn
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Việt Nam và Cuba thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 2/12/1960, trải qua một nửa thế kỷ, quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam - Cuba đã không ngừng phát triển và lớn mạnh. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ trình bày về mối quan hệ giữa hai nước trên một số lĩnh vực quan trọng.

Trước tiên, chúng tôi xin trình bày sơ lược về đất nước con người và lịch sử Cuba, là một trong hai nhân tố quan trọng nhất bảo đảm cho mối quan hệ đặc biệt giữa hai nước phát triển và lớn mạnh.

1. Đất nước con người và lịch sử Cuba.

Cuba là một quần đảo lớn quanh năm sóng vỗ, nằm ở vùng biển Caribbean, gồm hơn 1.600 đảo, lớn nhất là đảo Cuba, với tổng diện tích gần 115.000 km². Cuba nằm trước lối vào vịnh Mexico, cách Hoa Kỳ 90 hải lý. Phần lớn diện tích (75%) là đồng bằng, sông hồ ít.

Hiện nay, dân số Cuba có khoảng 12 triệu người. Là đất nước đa chủng tộc, với khoảng hơn 70% là người da trắng gốc Âu (chủ yếu là Tây Ban Nha), 14% là người lai, 12% người gốc Phi (da đen), còn lại là người gốc Á. Người dân Cuba thông minh, thân thiện và dũng cảm, bảo tố, ngoại xâm, cảm vận đều không thể khuất phục!

Điều đó đã được chứng minh qua lịch sử hàng trăm năm hình thành và phát triển của đất nước Cuba.

Năm 1492, vùng đất hải đảo Cuba được phát hiện và được thế giới Châu Âu biết đến. Từ đầu thế kỷ XVI đến cuối thế kỷ XIX (1511-1898), Tây Ban Nha đã xâm chiếm đảo quốc này. Cuba không khuất phục, nhiều cuộc khởi nghĩa chống Tây Ban Nha đã nổ ra, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa của thổ dân do Tú trưởng Hatuey lãnh đạo; cuộc khởi nghĩa giành Độc lập lần thứ nhất (1868-1878) do đại diện chủ cấp tiến Carlos M. de Céspedes lãnh đạo; cuộc khởi nghĩa giành Độc lập lần thứ hai (1895-1898) do José Martí, Maximo Gomez và Antonio Maceo lãnh đạo...

Sau thời kỳ dài xâm lược của thực dân Tây Ban Nha, Mỹ đã biến Cuba thành thuộc địa kiểu mới (1898-1958), với hai lần chiếm đóng Cuba, lần đầu vào những năm 1898-1902 và lần thứ hai vào những năm 1906-1909.

Đảng Cộng sản được thành lập khá sớm ở Cuba, năm 1925. Phong trào khởi nghĩa vũ trang của Fidel Castro được tiến hành từ đầu những năm 1950 và đến tháng 11/1959 đã thành công, lật đổ chế độ độc tài Batista, thành lập nước Cộng hòa Cuba dân chủ giữa trùng khơi biển sóng năng và gió.

Một đất nước xã hội chủ nghĩa đã ra đời với những đặc tính con người

biển cả như một bản anh hùng ca bất tận của thế giới hiện đại.

2. Về kinh tế và chính trị Cuba.

Về tài nguyên thiên nhiên, Cuba là đất nước có nhiều khoáng sản như nikel (sản lượng thứ 4 thế giới), đồng, sắt, măng-gan, dầu mỏ...; có khí hậu nhiệt đới biển ôn hoà, đất đai vốn thích hợp cho việc trồng trọt cây công nghiệp (mía, cà phê, thuốc lá, cây ăn quả,...) và chăn nuôi đại gia súc; có nhiều vùng biển thơ mộng và phong cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp thích hợp cho việc phát triển du lịch.

Mặc dù được thiên nhiên ưu đãi như vậy, nhưng trong những năm 1990, nền kinh tế Cuba đã rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng, năm 1990, kinh tế tăng trưởng âm 2,6%; năm 1993, GDP giảm 35% so với trước khủng hoảng (năm 1989). Năm 1998, nợ nước ngoài của Cuba lên tới 11 tỷ đôla và nợ nước Nga tới 21,5 tỷ rúp chuyển đổi. Để thoát khỏi tình trạng đó, từ năm 1993, Cuba đã có một số biện pháp cải cách quan trọng như: hợp pháp hóa quyền sở hữu và sử dụng ngoại tệ đối với nhân dân; ban hành Luật đầu tư nước ngoài mới (5/9/1995), cho phép tư nhân hoạt động trong một số ngành sản xuất tiểu thủ công nghiệp, buôn bán nông sản và dịch vụ, cải cách cơ cấu trong nông nghiệp theo hướng phi tập trung hoá và đa dạng hoá sản phẩm (thu hẹp ngành mía đường và phát triển các ngành nghề khác), cho phép các công ty lớn của nhà nước được tự cân đối ngoại tệ - ngoại thương trực tiếp... Từ cuối năm 2004, thực hiện chính sách tập trung quản lý ngoại tệ và nhằm chống lại chính sách cấm vận của Mỹ, Cuba đã đình chỉ việc sử dụng đồng đôla Mỹ và thực hiện sử

dụng đồng peso chuyển đổi trên thị trường nội địa.

Cùng với kết quả của những giải pháp cải cách kinh tế trên đây và nhiều giải pháp khác, những năm gần đây, kinh tế Cuba đã có những bước phát triển tích cực và đã tăng trưởng nhiều năm, năm 2004 tăng 5%, 2005: 11,8%, 2006: 12%... Trong tổng kim ngạch thương mại của Cuba, kim ngạch với Châu Mỹ chiếm 45%, với Châu Âu: 31%, với Châu Á và Trung Đông: 21%; các bạn hàng chính (2006) của Cuba là Venezuela (2,5 tỷ USD), Trung Quốc (1,5 tỷ USD), Tây Ban Nha (1,1-1,2 tỷ USD)...

Nền chính trị của Cuba được coi là dân chủ nhất ở khu vực Mỹ Latinh, quyền lực cao nhất thuộc về nhân dân và nền dân chủ phát triển mạnh phục vụ nhân dân. Người dân Cuba rất tự hào về đất nước, con người và nền chính trị của mình.

Quốc hội Cuba là cơ quan lập pháp duy nhất và là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước Cuba. Ở Cuba, Hội đồng Nhà nước là cơ quan đại diện của Quốc hội Cuba giữa hai nhiệm kỳ.

Cơ quan hành pháp tối cao của Cuba là Hội đồng Bộ trưởng. Chủ tịch Hội đồng Nhà nước đồng thời là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Đảng cầm quyền ở Cuba là Đảng Cộng sản Cuba (PCC), được thành lập từ năm 1965, sau khi hợp nhất Đảng Cộng sản và một số Phong trào, tổ chức cách mạng khác ở Cuba. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Cuba, đứng đầu là Chủ tịch Fidel Castro, nhân dân Cuba đã thu được nhiều thắng lợi trong xây dựng và bảo vệ đất nước, thực thi chính sách đối nội và đối ngoại phù hợp với xu hướng phát triển của thế giới, chống áp bức của chủ nghĩa đế quốc, tích cực ủng

hộ phong trào hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và CNXH trên khắp hành tinh.

Đối với Hoa Kỳ, trước đây và hiện nay, Cuba chủ trương sẵn sàng bình thường hoá quan hệ trên cơ sở các nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và quyền tự quyết, sẵn sàng trao đổi trực tiếp với chính quyền mới của Tổng thống Obama về quan hệ giữa Cuba với Hoa Kỳ.

3. Một số nét về quan hệ Việt Nam - Cuba.

Quan hệ chính trị

Từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao cho đến nay, quan hệ chính trị giữa Việt Nam và Cuba luôn được Đảng Cộng sản, Chính phủ và nhân dân hai nước đặc biệt quan tâm phát triển. Trước đây, trong chiến tranh, vì Việt Nam, Cuba sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình, Chủ tịch Fidel Castro đã đến chiến trường Quảng Trị sát cánh cùng với quân và dân Việt Nam.

Gần đây, trong chuyến thăm và hội đàm ở Thủ đô La Habana, Tổng bí thư Nông Đức Mạnh và Chủ tịch Fidel Castro đã khẳng định lại quyết tâm của hai Đảng, hai nước tiếp tục phát triển quan hệ hữu nghị, đoàn kết, thủy chung, tin cậy lẫn nhau và hợp tác toàn diện Việt Nam - Cuba.

Quan hệ chính trị bền chặt giữa Việt Nam và Cuba ngày nay là kết quả của quá trình lâu dài mà nhân dân hai nước đã xây dựng. Trong những năm tháng chiến tranh chống Mỹ, cũng như những năm tháng khó khăn sau giải phóng, nhân dân Việt Nam vẫn luôn luôn có Cuba thủy chung đứng cạnh ủng hộ và đoàn kết bảo vệ. Các nhà lãnh đạo của hai nước luôn cho rằng, sự phát triển bền chặt

của mối quan hệ Việt Nam - Cuba là một trong những nhân tố quan trọng bậc nhất góp phần bảo vệ và phát triển chủ nghĩa xã hội ở hai nước. Công cuộc đổi mới ở Việt Nam và công cuộc cải cách ở Cuba tạo tiền đề và bổ sung cho nhau trên cả bình diện lý luận và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong quá trình lâu dài phát triển tình hữu nghị đó, Việt Nam và Cuba đã có rất nhiều đoàn nhân dân, cũng như lãnh đạo cấp cao đến thăm và học hỏi kinh nghiệm của nhau. Nổi bật trong những năm qua là các chuyến thăm Cuba của Thủ tướng Võ Văn Kiệt (6/1993), Chủ tịch nước Lê Đức Anh (9/1995), Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu (7/1999), Chủ tịch nước Trần Đức Lương (4/2000 và 11/2004), Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (12/2001, lúc đó là Phó Thủ tướng Thường trực), Thủ tướng Phan Văn Khải (10/2002), Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An (8/2003 và 3/2006), Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh (3/2004 và 6/2007), Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết gặp Lãnh đạo cấp cao Cuba dịp dự Hội nghị Cấp cao Không Liên Kết 14 tại La Habana (9/2006)... và các chuyến thăm Việt Nam của Chủ tịch Fidel Castro (12/1995 và 2/2003), Bộ trưởng Ngoại giao Roberto Robaina (3/1999), Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Carlos Lage (12/1999), Bộ trưởng Ngoại giao Felipe P. Roque (2/2001 và 4/2007), Phó Chủ tịch Raul Castro (4/2005), Chủ tịch Quốc hội Ricardo Alarcón de Quesada (6/2007) và nhiều đoàn cấp Ủy viên Bộ Chính trị, Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Thứ trưởng nhiều Bộ, ngành khác. Lãnh đạo cấp cao hai nước nhất trí cao tiếp tục đưa mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác anh em truyền thống, đi vào chiều sâu và hiệu quả, phù hợp với thể

mạnh và tiềm năng của mỗi nước; tiếp tục hỗ trợ nhau trên các diễn đàn quốc tế (Liên hợp quốc, Phong trào không liên kết, Hợp tác Nam-Nam, Diễn đàn Hợp tác Đông Á - Mỹ Latinh...), cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc ở mỗi nước.

Quan hệ kinh tế

Quan hệ kinh tế là một trong những biểu hiện tốt đẹp của mối quan hệ giữa Việt Nam và Cuba.

Cho đến nay, Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba đã tiến hành 25 kỳ họp hàng năm. Kỳ họp 25 đã được tiến hành vào tháng 9 năm 2008 tại La Habana nhằm mục đích đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại, khoa học công nghệ cho tương xứng với mối quan hệ chính trị tốt đẹp giữa hai nước. Đồng chủ tịch Ủy ban Liên chính phủ, Bộ trưởng Ricardo Cabricas khẳng định kỳ họp đã “mở ra một thời kỳ mới phát triển sâu rộng quan hệ kinh tế song phương” giữa hai nước; việc trao đổi kinh nghiệm trong các lĩnh vực năng lượng, nông nghiệp, tin học và viễn thông, công nghệ sinh học, giao thông vận tải, xây dựng, nghề cá và du lịch sẽ rất quan trọng cho sự phát triển của Cuba. Phía Việt Nam mong muốn mở rộng hợp tác với Cuba trên nhiều lĩnh vực nhằm phát triển sản xuất kinh doanh ở hai nước, cũng như ở các nước khác; Việt Nam tiếp tục cung cấp gạo cho Cuba trên tinh thần “Việt Nam có lương thực thì Cuba không thể thiếu lương thực”, Việt Nam tiếp tục trợ giúp Dự án trồng lúa hộ gia đình ở Cuba (đã được tiến hành qua hai giai đoạn trong những năm 2003-2006) giai đoạn ba với kinh phí tăng gấp 10 lần so với giai đoạn hai. Việt Nam cũng trợ giúp Dự án sản

xuất ngô và đậu tương, Dự án phát triển nuôi trồng thủy sản. Việt Nam đang triển khai xây dựng Chương trình Tổng thể hỗ trợ an ninh lương thực giúp Cuba cho giai đoạn 2010-2015. Đồng thời Việt Nam cũng cung cấp cho Cuba nhiều bộ giống cây trồng được chọn lọc như cà chua, khoai lang, đỗ xanh, đậu tương, ngô, nhiều loại giống rau xanh...

Ngày nay, trong số trên 170 bạn hàng của Cuba, Việt Nam là bạn hàng thứ sáu⁽¹⁾, với mức xuất khẩu sang Cuba năm 2008 là 480 triệu USD. Nhiều năm qua, quan hệ thương mại giữa hai nước luôn tăng lên. Kim ngạch hai chiều năm 2005: 247 triệu, 2006: gần 300 triệu USD, 2007 trên 300 triệu USD. Việt Nam xuất khẩu sang Cuba chủ yếu là gạo, than đá, thiết bị điện tử, điện gia dụng (máy tính, quạt điện, bóng đèn compact, giày dép, quần áo, dụng cụ cơ khí cầm tay, đồng phục...) và nhập của Cuba chủ yếu là dược phẩm, dược liệu. Hai bên cũng đã có nhiều hợp tác có hiệu quả trong lĩnh vực dầu khí. Đặc biệt là sự giúp đỡ của Cuba trong việc thực hiện dự án thăm dò và khai thác dầu khí giữa Tập đoàn dầu khí Quốc gia Việt Nam (PetroVietnam) và Công ty Dầu khí Nhà nước Cuba (CuPet) tại vùng Vịnh Mexico và trên đất liền Cuba.

Việt Nam cũng đang có những dự kiến quan trọng hợp tác với Cuba trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, sản xuất máy tính, phát triển dầu khí tại Cuba.

Quan hệ hợp tác trong một số lĩnh vực khác

Trong nhiều lĩnh vực khác, Việt Nam và Cuba đã hợp tác và hỗ trợ nhau rất hiệu quả, đặc biệt là trong những vấn đề văn hóa - xã hội, phòng

chống thiên tai, bệnh tật, phát triển những ngành nghề mà hai bên có thế mạnh.

Những lúc nhân dân Cuba gặp thiên tai, nhân dân Việt Nam tích cực ủng hộ nhân dân Cuba khắc phục hậu quả nặng nề do thiên tai gây ra. Gần đây, nhân dân khắp mọi miền Việt Nam đã tiến hành quyên góp giúp nhân dân Cuba khắc phục hậu quả của hai cơn bão Gustav và Ike...

Việt Nam và Cuba luôn duy trì và tăng cường trao đổi các đoàn chuyên gia học tập kinh nghiệm và nâng cao trình độ chuyên môn trong các lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi, xây dựng, y tế, nuôi trồng thủy sản, y dược... Cuba đã giúp Việt Nam đào tạo hơn 1000 cán bộ trình độ đại học và trên đại học trong nhiều ngành nghề khác nhau; Việt Nam cũng giúp Cuba đào tạo sinh viên học tiếng Việt và từ năm 2007, tiếp tục dành cho Cuba 10 suất học bổng mỗi năm học tập tiếng Việt, văn hoá Việt Nam và một số chuyên ngành khác.

Về quân sự, hai bên đã có nhiều đoàn lãnh đạo cấp cao quân sự thăm viếng lẫn nhau, cùng chia sẻ kinh nghiệm bảo trì vũ khí, xây dựng lực lượng phòng vệ và huấn luyện thực hành cứu hộ, phòng chống thảm họa thiên nhiên...

Có thể cho rằng, quan hệ hợp tác toàn diện của Việt Nam và Cuba là một mối quan hệ đặc biệt, được phát triển qua thử thách lịch sử 50 năm. Đó là một mối quan hệ đồng cảm chân thành, vô tư. Đối với Cuba, những thách thức khốc liệt của thiên nhiên, thách thức tàn bạo của ngoại xâm, thách thức sống còn gay gắt của cấm vận, của Chiến tranh Lạnh, của cạnh tranh quốc tế,... đều không thể khuất phục được những con người Cuba thông minh, thân thiện và dũng cảm, nhờ đó đã kết nối một mối quan hệ chân tình hợp tác toàn diện hữu nghị anh em với nhân dân Việt Nam yêu hòa bình, cần cù thông minh đứng lên hiên ngang từ bao cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo của nước ngoài, từ bao thách thức của thiên nhiên và hội nhập quốc tế thời hiện đại hôm nay.

Thực tế quan hệ Việt Nam - Cuba đã và sẽ là như vậy, không có lý do gì cản trở được mối quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam - Cuba ngày càng phát triển lớn mạnh, bền vững ■

Chú thích:

- (1). Theo Diễn đàn cơ hội kinh doanh với Cuba, FIHAV, La Habana ngày 8/11/2008: gồm Venezuela, Trung Quốc, Canada, Tây Ban Nha, Brazil và Việt Nam.